TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/HSST.
Ngày: 16/04/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Xôm;

2. Ông Nông Trung Kiên.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TLST- HS ngày 22/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST- HS ngày 04/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cà Văn D, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1971, tại Điện Biên.
Nơi cư trú: Bản P N, xã T C, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn Piếng (Đã chết) và bà: Lò Thị Inh (Đã chết); có vợ: Quàng Thị Xuyên, sinh năm 1974 và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/02/2009 bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Ngày 30/11/2011 chấp hành xong, bị cáo bị coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay "Có mặt".

Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Văn T, sinh năm 1991 “có mặt”;
Nơi cư trú: Bản Hoong Lếch Cang, xã T C, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/12/2023, bị cáo Diên từ nhà đi đến đầu đường thuộc Bản P N, xã Thanh Chăn, huyện Đ B. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi (không biết tên và địa chỉ) mua được 01 túi Heroine với giá tiền là 500.000 đồng. Sau đó bị cáo cất gói Heroine vào túi áo khoác bên phải đang mặc

rồi đi bộ về nhà. Khi bị cáo đang ở nhà thì có Lò Văn T đến hỏi mua 40.000 đồng Heroine, bị cáo đồng ý và dùng tay cấu 01 cục Heroine đưa cho Tiên rồi nhận tiền cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc và cất túi Heroine vào túi áo khoác bên phải đang mặc để bán và sử dụng. Sau đó Tiên ra khu vực nghĩa trang sử dụng hết số Heroine bằng hình thức chích. Hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm Kinh tế và ma túy Công an huyện Đ B phối hợp với Công an xã Thanh Chăn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 01 gói ni lon màu hồng có chứa 2,57 gam Heroine và thu giữ tại túi áo khoác bên trái bị cáo đang mặc số tiền 40.000 đồng do bán Heroine cho Tiên mà có.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 27/12/2023 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Cà Văn D có khối lượng là 2,57 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 146/KL - KTHS ngày 04/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng vật chứng thu giữ của Cà Văn D gửi giám định là Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSHĐB ngày 22/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Cà Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251/BLHS

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS, Điều 38/BLHS đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 09 tháng tù.

Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 2,57 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định 2,46 gam; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận gì với Luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Hồi 10 giờ ngày 27/12/2023 bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng và đã bán cho Lò Văn T được 40.000 đồng, số Heroine còn lại là 2,57 gam bị cáo đang cất giấu thì bi phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của bị cáo và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251/BLHS.

Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ), nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B không đủ cơ sở làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật. Số tiền 40.000 đồng là do bị cáo bán ma túy mà có.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 2,57 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 2,46 gam); cần tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung quý nhà nước số tiền 40.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; theo quy định tại Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn D 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 27/12/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 2,57 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 2,46 gam) và tịch thu sung quý nhà nước số tiền 40.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 22/3/2024).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương

Nơi nhận:
- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	CHỦ TỌA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Nông Trung Kiên	Lường Văn Lương	Vì Thị Xôm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương

Nơi nhận:
- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.